

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HS-ST
Ngày: 07 - 02 - 2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN HẢI PHÒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Bích Ngọc.
2. Ông Nguyễn Văn Hạnh.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Chính – Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Mát - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn D - sinh năm 1965 tại Hải Phòng; ĐKNKTT và chỗ ở: Số 68/81/318 T (tức số 68/81 P), phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L và bà Hà Thị B (đều đã chết); chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Có 06 tiền án đã xóa: Án số 272 ngày 23/10/1986 của TAND quận Lê Chân xử 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; án số 179 ngày 25/11/1989 của TAND quận L xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; án số 124 ngày 07/5/1992 của TAND thành phố H xử 04 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; án số 85 ngày 30/3/1998 của TAND thành phố H xử 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công; án số 171 ngày 13/8/2004 của TAND quận L xử 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; án số 350 ngày 30/12/2004 của TAND quận L xử 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án số 171 ngày 13/8/2004 buộc bị cáo chấp hành hình phạt là 80 tháng 05 ngày tù.

Bị tạm giữ từ ngày 11/11/2017, tạm giam ngày 16/11/2017; có mặt.

Bị hại: Công ty TNHH một thành viên thoát nước H; địa chỉ: Số 1A L, quận H, Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01h00' ngày 10/11/2017, Phạm Văn D một mình đi xe đạp trên đường Nguyễn Văn Linh thì nhặt được 01 chiếc gong gà bằng kim loại rồi đi về phía Cầu Rào 2. Khi đến bờ mương An Kim Hải thuộc tổ 12 phường Kênh Dương, quận Lê Chân, Hải Phòng thì D nhìn thấy trên vỉa hè bờ mương có các cột trụ bằng kim loại được gắn với nhau bằng dây xích sắt tạo thành hàng rào chắn bờ mương thuộc quyền quản lý của công ty TNHH một thành viên thoát nước Hải Phòng, D nảy sinh ý định chiếm đoạt các dây xích sắt để bán lấy tiền ăn tiêu. Quan sát xung quanh không có người, D lấy chiếc gong gà bằng kim loại vừa nhặt được phá các mối hàn của 12 dây xích gắn trên cột trụ. Sau đó, D cắt chiếc gong gà vào xe đạp và chuyển được 02 dây xích sắt ra đầu công bãi rác, còn 10 sợi dây xích sắt D chưa kịp chuyển đi thì bị tổ tuần tra Công an phường Kênh Dương phát hiện bắt giữ quả tang, thu giữ cùng vật chứng là 12 dây xích sắt và 01 chiếc gong gà bằng kim loại. Ngoài ra còn thu giữ của D 01 chiếc xe đạp loại xe hai dồng, khung dựng đã cũ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 91/KL-ĐGTTTHS ngày 10/11/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Lê Chân đã kết luận: Tổng giá trị còn lại của 12 dây xích sắt là 4.800.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Công an, Phạm Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 16/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Phạm Văn D về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận có hành vi trộm cắp tài sản như đã khai tại cơ quan điều tra và cáo trạng nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Phạm Văn D và đề nghị HĐXX:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn D mức án từ 15 – 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc gong gà bằng kim loại và 01 chiếc xe đạp loại hai dồng đã cũ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Vào hồi 01h 00' ngày 10/11/2017 bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 12 sợi dây xích gắn trên cột trụ tại khu vực bờ mương A tổ 12 phường K, quận L, Hải Phòng thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH một thành viên thoát nước H trị giá 4.800.000 đồng nên đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn D phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 nhưng đến sau ngày 01/01/2018 mới xét xử sơ thẩm; do tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 và tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là giống nhau nên căn cứ vào khoản 1 Điều 7 BLHS 2015, HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 để áp dụng đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu và gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy cần xử lý bị cáo bằng mức án bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; nhân thân bị cáo đã 06 lần bị kết án, tuy các tiền án này đã được xóa nhưng cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém. Song cũng xét, tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc gọng gà bằng kim loại là vật chứng của vụ án; chiếc xe đạp (loại xe hai dồng, khung dựng) của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo khai đã cũ và bị hỏng, bị cáo không muốn nhận lại nên

HĐXX thấy chiếc xe đạp và chiếc gong gà trên không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy

Đối với 12 sợi dây xích sắt, Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho công ty TNHH một thành viên thoát nước H, công ty không có yêu cầu bồi thường gì khác nên HĐXX không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn D tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn D 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 11 tháng 11 năm 2017.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc gong gà bằng kim loại và chiếc xe đạp (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2018 giữa Công an quận L và Chi cục Thi hành án dân sự quận L).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận L;
- Công an quận L;
- Bị cáo; bị hại;
- Trại tạm giam;
- THADS;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Hồng